

Số: 493/2021/QĐST- HNGĐ

TP Thái Nguyên, ngày 22 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 614/2021/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991.

Bị đơn: Anh Dương Văn B, sinh năm 1990.

Đều đăng ký thường trú tại: Xóm C, xã P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và Dương Văn B

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và Dương Văn B xác định tình cảm không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Dương Hương L, sinh ngày 10/02/2012 và Dương Trí T, sinh ngày 28/06/2015. Hai bên thống nhất thỏa thuận: giao con chung là Dương Hương L, sinh ngày 10/02/2012 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; giao con chung là Dương Trí T, sinh ngày 28/06/2015 cho anh Dương Văn B nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Sau khi ly hôn, chị T và anh B được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước (được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo B lai thu số 0000513 ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên). Chị Nguyễn Thị T được hoàn trả số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- THADS TP Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND phường/xã.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan

